

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT
Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh

1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu:

- Tên dự toán: Bảo dưỡng thiết bị phục vụ công tác chuyên môn kiểm nghiệm vệ sinh thực phẩm, độc chất công nghiệp và môi trường của khoa Hoá sinh
- Chủ đầu tư: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh.
- Tên gói thầu: Bảo dưỡng thiết bị phục vụ công tác chuyên môn kiểm nghiệm vệ sinh thực phẩm, độc chất công nghiệp và môi trường của khoa Hoá sinh
- Nguồn vốn: Nguồn Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp.
- Kế hoạch lựa chọn nhà thầu: Giám đốc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh phê duyệt theo Quyết định số 838A/QĐ-TTKSBT ngày 12/12/2025, cụ thể:
 - + Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước, qua mạng;
 - + Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ;
 - + Giá dự toán gói thầu: 390.479.667 VND
 - + Loại hợp đồng: Đơn giá cố định
 - + Thời gian thực hiện gói thầu: 60 ngày.
- Nơi thực hiện: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh – Địa chỉ: Phố Hải Phúc, phường Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.
- Gói thầu gồm 07 phần:

Stt	Mã phần	Tên phần	Giá trị (đồng)
1	PP2500615219	Bảo dưỡng các thiết bị của hãng Shimadzu	66.885.000
2	PP2500615220	Bảo dưỡng các thiết bị của hãng Thermo Scientific	139.500.000
3	PP2500615221	Bảo dưỡng các thiết bị của hãng Agilent và Varrian	80.928.000
4	PP2500615222	Bảo dưỡng thiết bị hãng Mirion Technologies (Canberra).	46.500.000
5	PP2500615223	Bảo dưỡng thiết bị hãng Gerhardt	9.750.000
6	PP2500615224	Bảo dưỡng thiết bị hãng LNI	8.500.000
7	PP2500615225	Bảo dưỡng Hệ thống xử lý khí thải phòng thí nghiệm	38.416.667

2. Mục tiêu công việc:

Bảo trì, bảo dưỡng thiết bị các hãng Shimadzu; Thermo Scientific; Agilent; Varrian, Mirion Technologies (Canberra); Gerhardt; LNI; Hệ thống xử lý khí thải phòng thí nghiệm để thiết bị hoạt động theo đúng tiêu chuẩn của nhà sản xuất. Chi tiết công việc sẽ được mô tả tại Mục 3. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu.

3. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:

3.1. Yêu cầu chung:

- Quy trình bảo trì, bảo dưỡng tiến hành theo tài liệu bảo trì thiết bị của nhà sản xuất thiết bị.

- Nhà thầu cam kết cán bộ kỹ thuật đủ năng lực và kinh nghiệm để thực hiện công việc bảo trì, bảo dưỡng và thay thế phụ kiện (nếu có), thực hiện đánh giá lại thiết bị và kiểm tra các thông số theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất thiết bị thuộc phần mà nhà thầu tham dự chào thầu.

- Nhà thầu cam kết thiết bị sau khi được bảo trì, bảo dưỡng đảm bảo hoạt động theo đúng tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

- Nhà thầu cam kết thực hiện đánh giá lại thiết bị và kiểm tra các thông số theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất thiết bị sau khi thực hiện bảo trì, bảo dưỡng và thay thế phụ kiện (nếu có).

- Nhà thầu cam kết phải hoàn toàn chịu trách nhiệm mọi chi phí liên quan đến việc sửa chữa, khắc phục thiết bị nếu cán bộ kỹ thuật của nhà thầu gây hỏng thiết bị trong quá trình bảo trì, bảo dưỡng, thay thế phụ kiện (nếu có).

3.2. Yêu cầu cụ thể:

A. Mã phần: PP2500615219 - Bảo dưỡng các thiết bị của hãng Shimadzu

Stt	Danh mục	Đơn vị	Số lượng	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
	Bảo dưỡng các thiết bị của hãng Shimadzu	Gói	1		
1	Bảo dưỡng Máy Quang phổ phát xạ cảm ứng Plasma (ICPE). Model: ICPE - 9000. HSX: Shimadzu. NSX: Nhật Bản	Máy	1	<ul style="list-style-type: none">• Kiểm tra và vệ sinh toàn bộ thiết bị bao gồm<ul style="list-style-type: none">- Hệ thống điện- Hệ thống cung cấp khí đốt và khí mang (nếu có)- Buồng plasma- Bộ làm mát cho đầu dò CCD và cuộn RF- Thay molecular seal trong buồng quang và trong bơm chân không	60 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực

Stt	Danh mục	Đơn vị	Số lượng	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
				<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra rò rỉ (nước và khí Argon) - Kiểm tra nhiệt độ buồng quang và nhiệt độ của CCD hiển thị trên màn hình - Thực hiện hiệu chuẩn bước sóng - Kiểm tra độ chính xác và độ nhạy của máy sử dụng P và Pb • Thực hiện bảo dưỡng, hiệu chỉnh thiết bị theo quy trình của nhà sản xuất • Làm báo cáo (OQ) để lưu và gửi cho người sử dụng về tình trạng của thiết bị sau khi hoàn thành công việc hiệu chỉnh • Tư vấn cách vận hành tối ưu, phòng ngừa các sự cố có thể xảy ra trong quá trình sử dụng, có kế hoạch dự phòng phù hợp 	
2	<p>Bảo dưỡng và hiệu chỉnh Máy Quang phổ tử ngoại khả kiến (UV-Vis). Model: UV1601PC. HSX: Shimadzu. NSX: Nhật Bản</p>	Máy	1	<ul style="list-style-type: none"> • Kiểm tra và vệ sinh toàn bộ thiết bị bao gồm - Hệ thống điện - Hệ thống quang học (nếu cần thiết) - Buồng đo mẫu • Thực hiện bảo dưỡng, hiệu chỉnh thiết bị theo quy trình của nhà sản xuất gồm: - Kiểm tra tình trạng chung của phần cứng (ROM) - Phần mềm và khởi động máy - Độ chính xác, độ lặp lại của bước sóng - Độ chính xác, độ lặp lại của trắc quang - Độ phẳng của đường nền. • Làm báo cáo (OQ) để lưu và gửi cho người sử dụng về tình trạng của thiết bị sau khi hoàn thành công việc hiệu chỉnh • Tư vấn cách vận hành tối ưu, phòng ngừa các sự cố có thể xảy ra trong quá 	60 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực

Stt	Danh mục	Đơn vị	Số lượng	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
				trình sử dụng, có kế hoạch dự phòng phù hợp.	
3	Bảo dưỡng Hệ thống sắc ký lỏng khối phổ LC-MS/MS. Model: LCMS-8040. HSX: Shimadzu. NSX: Nhật Bản	Máy	1	<p>I. Dịch vụ bảo dưỡng:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Kiểm tra và vệ sinh toàn bộ thiết bị bao gồm <ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống điện - Hệ thống bơm dung môi - Hệ thống tiêm mẫu - Hệ thống lò cột - Hệ thống các detector • Thực hiện bảo dưỡng, hiệu chỉnh thiết bị theo quy trình của nhà sản xuất gồm: <ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động của máy tính và thiết bị phụ trợ - Phần mềm Labsolution: <ul style="list-style-type: none"> + Kiểm tra chương trình phần mềm + Tính năng bảo mật - Bơm: <ul style="list-style-type: none"> + Độ dao động của áp suất + Giới hạn áp suất + Rò rỉ + Độ chính xác của tốc độ dòng - Bộ phận tiêm mẫu tự động: <ul style="list-style-type: none"> + Sensor vị trí của bộ phận tiêm mẫu tự động + Độ chính xác thể tích tiêm - Bộ phận ổn định nhiệt độ: <ul style="list-style-type: none"> + Độ chính xác của nhiệt độ + Sự dao động của nhiệt độ - Đầu dò: <ul style="list-style-type: none"> + Auto tuning + Độ nhạy thiết bị + Độ lặp lại của phép đo 	60 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực

Stt	Danh mục	Đơn vị	Số lượng	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
				<ul style="list-style-type: none"> • Làm báo cáo (OQ) để lưu và gửi cho người sử dụng về tình trạng của thiết bị sau khi hoàn thành công việc hiệu chỉnh • Tư vấn cách vận hành tối ưu, phòng ngừa các sự cố có thể xảy ra trong quá trình sử dụng, có kế hoạch dự phòng phù hợp <p>II. Dịch vụ sau bảo dưỡng:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Dịch vụ sau bảo dưỡng: Kiểm tra và hỗ trợ khắc phục sự cố tối đa 4 lần trong vòng 12 tháng kể từ ngày ký hợp đồng (không bao gồm linh kiện, phụ kiện sửa chữa). 	

B. Mã phần: PP2500615220 - Bảo dưỡng các thiết bị của hãng Thermo Scientific

Stt	Danh mục	Đơn vị	Số lượng	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
	Bảo dưỡng các thiết bị của hãng Thermo Scientific	Gói	1		
1	Bảo dưỡng máy sắc ký khí 2 lần khối phổ GS-MS/MS. Model: TSQ 8000 Evo. HSX: Thermo Scientific. NSX: Mỹ	Máy	1	<p>I. Dịch vụ bảo dưỡng:</p> <p>1. Phần máy khối phổ MS:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, làm sạch ion volume; - Kiểm tra, thay sợi đốt của buồng ion nếu cần thiết; - Kiểm tra, làm sạch buồng phân tích; - Kiểm tra, làm sạch hoặc thay detector nếu cần thiết; - Kiểm tra bơm sơ cấp và thay dầu nếu cần; - Thêm chất hiệu chuẩn nếu cần; - Làm sạch các bộ lọc của quạt; - Kiểm tra các nguồn cấp cho máy; 	60 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực

Stt	Danh mục	Đơn vị	Số lượng	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
				<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra và hiệu chuẩn RF dip và RF gain; - Kiểm tra bình khí Argon, thay thế nếu cần thiết <p>2. Phần máy TRACE GC</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra và làm sạch buồng tiêm mẫu; - Kiểm tra đánh giá, hiệu chỉnh detector FID. - Kiểm tra, đánh giá lại cột; - Kiểm tra hở hệ thống, làm kín lại nếu cần thiết; - Kiểm tra bình khí He, thay thế nếu cần thiết; - Kiểm tra nguồn cấp cho máy; - Làm sạch và kiểm tra chế độ vận hành của Triplus; <p>II. Dịch vụ sau bảo dưỡng: Tối đa không quá 4 lần kiểm tra và hỗ trợ khắc phục sự cố trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày ký Hợp đồng (không bao gồm linh kiện, phụ kiện sửa chữa).</p>	
2	Bảo dưỡng Hệ thống máy quang phổ phát xạ plasma ghép khối phổ ICP/MS. Model: ICAP RQ. HSX: Thermo Scientific. NSX: Mỹ	Máy	1	<p>I. Dịch vụ bảo dưỡng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra và hiệu chỉnh tốc độ bộ chụp hút khí thải. Làm sạch cảm biến tốc độ gió - Kiểm tra chức năng đánh plasma - Kiểm tra chức năng các khóa an toàn về nước, khí, cửa buồng plasma - Kiểm tra phần nước làm mát và cấp khí (áp, dòng, rò rỉ) - Kiểm tra phần tiếp đất - Thay dầu chân không. Thay lọc dầu nếu cần - Thay tám dầu bôi trơn bơm Turbo nếu cần 	60 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực

Stt	Danh mục	Đơn vị	Số lượng	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
				<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra và làm sạch phần chỉ thị chân không - Kiểm tra và vệ sinh các quạt trong máy - Kiểm tra chức năng hoạt động của bộ đưa mẫu tự động (nếu có bộ này) - Thay thế các gioăng chân không để đảm bảo kín chân không - Kiểm tra tình trạng và làm sạch các bảng mạch điện tử - Bảo dưỡng phần interface: skimmer cone, sample cone, cone gasket, extraction lens - Kiểm tra và làm sạch buồng plasma, phần dẫn mẫu (torch, insert,..) - Kiểm tra và làm sạch các tấm lọc bụi - Bảo dưỡng máy làm mát nước (chiller), thay nước làm mát, thay cột lọc nước nếu cần - Kiểm tra và làm sạch máy tính - Hiệu chuẩn số khối (mass calibration), hiệu chuẩn detector, tune lại máy và chạy kiểm tra hiệu năng của máy <p>II. Dịch vụ sau bảo dưỡng: Tối đa không quá 4 lần kiểm tra và hỗ trợ khắc phục sự cố trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày ký Hợp đồng (không bao gồm linh kiện, phụ kiện sửa chữa)</p>	
3	Bảo dưỡng Hệ thống sắc ký ion IC. Model: ICS -5000+ EG. HSX: Thermo Scientific. NSX: Mỹ	Máy	1	<p>I. Dịch vụ bảo dưỡng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra và làm sạch toàn bộ hệ thống - Kiểm tra và thay thế lõi lọc pha động (thay thế nếu cần thiết) - Kiểm tra và làm sạch piston (thay thế nếu cần thiết) - Kiểm tra và thay thế vòng đệm piston (thay thế nếu cần thiết) 	60 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực

Stt	Danh mục	Đơn vị	Số lượng	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
				<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra và thay thế các o-ring (thay thế nếu cần thiết) - Kiểm tra và thay thế Check valve in, check valve out (thay thế nếu cần thiết) - Kiểm tra và thay thế vòng đệm van môi bơm (thay thế nếu cần thiết) - Kiểm tra và bảo dưỡng phần mô tơ bơm - Kiểm tra và bảo dưỡng van 6 cổng - Kiểm tra và làm sạch đầu dò độ dẫn, kiểm tra tín độ nhiễu và độ trôi - Kiểm tra áp suất và tốc độ dòng của hệ thống - Kiểm tra và thay thế đầu kim bộ bơm mẫu tự động, chỉnh lại vị trí đầu kim (thay thế nếu cần thiết) - Kiểm tra và sao lưu dữ liệu phần mềm Chromeleon - Chạy mẫu chuẩn kiểm tra sau khi bảo dưỡng 	

C. Mã phần: PP2500615221 - Bảo dưỡng các thiết bị của hãng Agilent và Varrian

Stt	Danh mục	Đơn vị	Số lượng	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
	Bảo dưỡng các thiết bị của hãng Agilent và Varrian	Gói	1		
1	Bảo dưỡng Bộ quang phổ hấp thụ nguyên tử. Model: AA280FS /AA240Z/VGA 77. HSX: Varian. NSX: Mỹ	Bộ	1	- Vệ sinh, bảo dưỡng tổng thể thiết bị. Hiệu chỉnh các thông số của thiết bị đảm bảo chính xác cao nhất. - Đánh giá thực trạng thiết bị từ đó đưa ra các đề xuất khắc phục (nếu có)	60 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
2	Bảo dưỡng Máy quang phổ hấp thụ nguyên tử. Model: Agilent 280 FSAA. HSX: Agilent. NSX: Úc	Bộ	1	- Vệ sinh, bảo dưỡng tổng thể thiết bị. Hiệu chỉnh các thông số của thiết bị đảm bảo chính xác cao nhất. - Đánh giá thực trạng thiết bị từ đó đưa ra các đề xuất khắc phục (nếu có)	60 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
3	Bảo dưỡng Máy sắc ký lỏng HPLC. Model: 1260. HSX: Agilent. NSX: Đức	Bộ	1	- Vệ sinh, bảo dưỡng tổng thể thiết bị. Hiệu chỉnh các thông số của thiết bị đảm bảo chính xác cao nhất. - Đánh giá thực trạng thiết bị từ đó đưa ra các đề xuất khắc phục (nếu có)	60 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực

D. Mã phần: PP2500615222 - Bảo dưỡng thiết bị hãng Mirion Technologies (Canberra).

Stt	Danh mục	Đơn vị	Số lượng	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
	Bảo dưỡng thiết bị hãng Mirion Technologies (Canberra).	Gói	1		
1	Bảo dưỡng Thiết bị đo hoạt động phóng xạ Anpha – Beta phòng thấp (Máy đo tổng hoạt độ phóng xạ Anpha, Beta). Model: S6-LB.	Máy	1	<ul style="list-style-type: none"> - Vệ sinh, bảo dưỡng tổng thể thiết bị. Hiệu chỉnh các thông số của thiết bị đảm bảo chính xác cao nhất. - Đánh giá thực trạng thiết bị từ đó đưa ra các đề xuất khắc phục (nếu có) - Kiểm tra ngoại quan thiết bị: vỏ máy, màn hình cảm ứng, khay mẫu, cảm biến,, đầu dò, các phụ kiện kết nối. - Kiểm tra hoạt động khởi động hệ thống: xác minh quá trình khởi động, hiển thị đúng trạng thái thiết bị - Vệ sinh cơ cấu trượt và khay mẫu: Làm sạch bụi, mặt mẫu, đảm bảo trượt mượt, không kẹt - Kiểm tra trực truyền động, bộ đổi mẫu tự động: Căn chỉnh cơ khí nếu lệch vị trí, gây đếm sai hoặc kẹt mẫu. - Kiểm tra cảm biến vị trí mẫu: hiệu chỉnh cảm biến nếu sai lệch - Kiểm tra đầu dò dòng khí (GFPC): Kiểm tra tình trạng cửa sổ mỏng detector (ultra-thin window). Đảm bảo không bụi, khoanh rách hoặc nhiễm bụi dẫn điện - Kiểm tra hệ thống HV (điện cao áp): Xác định ổn định điện áp cung cấp detector - Kiểm tra bộ tiền khuếch đại (Preamp) và mạch khuếch đại chính: Đo tín hiệu xung, kiểm tra nhiễu nền, điều chỉnh gain nếu cần. - Kiểm tra đường dẫn khí P-10: Kiểm tra rò rỉ, áp suất ổn định, điều chỉnh lưu lượng - Kiểm tra guard detector (không khí hoặc plastic scintillator): Xác minh hoạt động đồng bộ và chống trùng tốt - Xả khí toàn bộ hệ thống (Gas Purge) (nếu cần): giúp làm sạch khí tồn lưu - Kiểm tra phần mềm Apex-Alpha/Beta: Kiểm tra các tính năng: đếm mẫu, hiệu chuẩn, báo cáo 	60 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực

E. Mã phần PP2500615223 - Bảo dưỡng thiết bị hãng Gerhardt

Stt	Danh mục	Đơn vị	Số lượng	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
	Bảo dưỡng thiết bị hãng Gerhardt	Gói	1		
1	Bảo dưỡng Bộ chiết xuất đậm (Bộ chiết suất đậm). Model: Vapodest 450/TTs125/TURK.	Bộ	1	- Vệ sinh, bảo dưỡng tổng thể thiết bị. Hiệu chỉnh các thông số của thiết bị đảm bảo chính xác cao nhất. - Đánh giá thực trạng thiết bị từ đó đưa ra các đề xuất khắc phục (nếu có)	60 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực

F. Mã phần: PP2500615224 - Bảo dưỡng thiết bị hãng LNI

Stt	Danh mục	Đơn vị	Số lượng	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
	Bảo dưỡng thiết bị hãng LNI	Gói	1		
1	Bảo dưỡng thiết bị phụ trợ - Máy sinh khí nito, máy nén khí sạch AG OFCAS. Model: NG EOLO 500.	Bộ	1	- Vệ sinh, bảo dưỡng tổng thể thiết bị. Hiệu chỉnh các thông số của thiết bị đảm bảo chính xác cao nhất. - Đánh giá thực trạng thiết bị từ đó đưa ra các đề xuất khắc phục (nếu có)	60 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực

G. Mã phân: PP2500615225 - Bảo dưỡng Hệ thống xử lý khí thải phòng thí nghiệm

Stt	Danh mục	Đơn vị	Số lượng	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
	Bảo dưỡng Hệ thống xử lý khí thải phòng thí nghiệm	Gói	1		
1	Bảo dưỡng Hệ thống xử lý khí thải phòng thí nghiệm	Hệ thống	1	+ Bảo trì toàn bộ hệ thống: - Bảo trì quạt hút, bảo trì tháp lọc, bảo trì tủ điều khiển - Vệ sinh, bảo dưỡng tổng thể thiết bị. Hiệu chỉnh các thông số của thiết bị. + Thay thế than hoạt tính, bổ sung hóa chất	60 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực

4. Giải pháp và phương pháp luận:

Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại Chương này, gồm các phần như sau:

4.1. Giải pháp và phương pháp luận

Giải pháp và phương pháp luận tối thiểu gồm các phần như sau:

- Phương án liên hệ với Bên mời thầu để chuẩn bị triển khai công việc;
- Phương án bố trí nhân sự thực hiện công việc bảo trì, bảo dưỡng, thay thế linh kiện (nếu có) và thực hiện đánh giá lại thiết bị và kiểm tra các thông số theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất thiết bị;
- Cách thức báo cáo kết quả thực hiện công việc;
- Phương án khắc phục sự cố trong trường hợp thiết bị bị hỏng sau khi thực hiện Dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng, thay thế linh kiện, trong đó tối thiểu nêu rõ các vấn đề sau: thời gian khắc phục sự cố, địa điểm khắc phục sự cố...(Nhà thầu phải hoàn toàn chịu trách nhiệm mọi chi phí liên quan đến việc sửa chữa, khắc phục thiết bị nếu cán bộ kỹ thuật của nhà thầu gây hỏng thiết bị trong quá trình bảo trì, bảo dưỡng, thay thế linh kiện).

4.2. Kế hoạch công tác

5. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm:

5.1. Linh kiện trước khi đưa vào thay thế (nếu có) cần được kiểm tra:

- Thông tin tên hàng hóa, mã/code, xuất xứ (hãng, nước sản xuất) trên nhãn hàng hóa.
- Tình trạng bao bì: nguyên đai/kiện/túi, chưa có dấu hiệu sử dụng.

5.2. Bảo trì, bảo dưỡng, thay thế linh kiện (nếu có).

- Báo cáo (report) bảo trì, bảo dưỡng có xác nhận của đơn vị sử dụng thiết bị.

- Báo cáo đánh giá lại thiết bị và kiểm tra các thông số theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất thiết bị sau khi bảo trì, bảo dưỡng, thay thế linh kiện (nếu có).

5.3. Hồ sơ nghiệm thu.

- Biên bản bàn giao linh kiện thay thế (nếu có): Bản chính.

- Báo cáo (report) bảo trì, bảo dưỡng có xác nhận của đơn vị sử dụng thiết bị: Bản chụp (Bản chính lưu tại đơn vị sử dụng).

- Báo cáo đánh giá lại thiết bị và kiểm tra các thông số theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất thiết bị sau khi bảo trì, bảo dưỡng, thay thế linh kiện (nếu có): Bản chụp (Bản chính lưu tại đơn vị sử dụng).

- Biên bản bàn giao và nghiệm thu.

- Bảng xác định khối lượng hoàn thành.

- Hóa đơn tài chính do Nhà thầu phát hành cho Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh.